

Số: 136/2023/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Th – Sinh năm 1993

HKTT: Thôn Tây S, xã Phú S, thị xã Nghi S, Thanh H.

Nơi ở hiện nay: TDP Vạn X, phường Xuân L, TX. Nghi S

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc H - sinh năm: 1991

HKTT: Thôn Tây S, xã Phú S, thị xã Nghi S, Thanh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 80, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Th – Sinh năm 1993

HKTT: Thôn Tây S, xã Phú S, thị xã Nghi S, Thanh H.

Nơi ở hiện nay: TDP Vạn X, phường Xuân L, TX. Nghi S

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc H - sinh năm: 1991

HKTT: Thôn Tây S, xã Phú S, thị xã Nghi S, Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Th và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Chị Th và anh H có ba con chung cháu Nguyễn Ngọc Đ – sinh ngày 27/7/2011, Nguyễn Thị Ngọc L – sinh ngày 13/9/2013 và Nguyễn Thị Ngọc T – sinh ngày 16/5/2017. Nay ly hôn hai bên thống nhất giao cháu T và L cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Đ cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của các cháu).

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về quyền đi lại, chăm sóc con chung: Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp các bên lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì các bên được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của nhau.

- Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Th tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 và được nhận lại 150.000đ đồng theo biên lai số AA/2022/0006854 ngày 14/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND Phường Xuân L, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc